

Số: 02/2026/QĐST-VDS

Lào Cai, ngày 16 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

(V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thế Hòa

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thái Hà – Thư ký, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Lào Cai tham gia phiên họp:
Bà Phạm Thị Thu Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2026/TLST-VDS ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2026/QĐST-VDS ngày 02 tháng 3 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1973; Số CCCD: 015173007248, cấp ngày 17/06/2021, nơi cấp: : CCSQLHC về TTXH - Bộ C1; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thị Thu U, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1998; Số CCCD: 015198005233, cấp ngày 04/11/2022, nơi cấp: CCSQLHC về TTXH - Bộ C1; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai.

- Ông Nguyễn Trí C, sinh năm 1963; Số CCCD: 015063002631, cấp ngày 27/6/2021, nơi cấp: CCSQLHC về TTXH - Bộ C1; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai.

- Chị Nguyễn Phương A, sinh năm 2003; Số CCCD: 015303001588, cấp ngày 09/09/2022, nơi cấp: CCSQLHC về TTXH - Bộ C1; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai.

Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 23/01/2026, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Phạm Thị Hồng H trình bày:

Bà Phạm Thị Hồng H kết hôn với ông Nguyễn Trí C và sinh được hai người con là: Nguyễn Thị Thu U, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1998 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 07/02/2023. Trong đó con gái lớn là Nguyễn Thị Thu U, bị hội chứng Down bẩm sinh, U chỉ nghe được nhưng không nói được từ nhỏ, không nhận thức và không giúp đỡ gì được công việc gì cho gia đình trong cuộc sống hàng ngày. Mọi sinh hoạt của U đều phải có bố mẹ giúp đỡ. Bản thân U không có chồng, con và không có bố nuôi, mẹ nuôi nào. Tại Biên bản khám giám định xác định mức độ khuyết tật số 35/GĐYK- tật khác; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/ khuyết tật là: 65% (sáu mươi lăm Hội chứng Down gây chậm phát triển tâm thần mức độ nặng. Chị U được hưởng trợ cấp của nhà nước từ tháng 11 năm 2014. Vì vậy, bà Phạm Thị Hồng H đề nghị Tòa án nhận dân khu vực 1 - Lào Cai giải quyết tuyên bố: Chị Nguyễn Thị Thu U mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà H là người giám hộ cho chị U.

Tại các bản tự khai, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trí C và chị Nguyễn Phương A đều trình bày: Từ khi sinh ra đến nay Nguyễn Thị Thu U bị hội chứng Down bẩm sinh, chị U chỉ nghe được nhưng không nói được từ nhỏ, không nhận thức và không giúp đỡ gì được công việc gì cho gia đình trong cuộc sống hàng ngày. Mọi sinh hoạt của U đều phải có bố mẹ giúp đỡ, nay bà Phạm Thị Hồng H yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu U mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà H là người giám hộ cho chị U thì ông C và chị Phương A đều nhất trí, đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H1 là người Mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Phạm Thị Hồng H là người giám hộ cho chị U.

Quá trình giải quyết vụ việc bà Phạm Thị Hồng H có đơn đề nghị Tòa án trưng cầu giám định về sức khỏe tâm thần đối với chị Nguyễn Thị Thu U. Xét thấy việc giám định sức khỏe tâm thần đối với chị U là cần thiết nên Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lào Cai đã ra quyết định Quyết định trưng cầu giám định số 06/2026/QĐ-TCGD ngày 30/01/2026, trưng cầu Trung tâm Pháp Y tâm thần Khu vực Miền Núi phía Bắc để xác định năng lực hành vi dân sự của chị Nguyễn Thị Thu U. Tại bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 36/KLGD ngày 11/02/2026 của Trung tâm P đã kết luận: “Nguyễn Thị Thu U, sinh năm 1998, trú tại tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai bị Hội chứng Down/Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F-Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại: Nguyễn Thị Thu U mất năng lực hành vi dân sự”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lào Cai phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 27; Điều 35; Điều 39; Điều 149; 361; 371; 372; 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản

1 Điều 22, các Điều 47, 48, 49, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Hồng H. Tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu U là người mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời chỉ định bà Phạm Thị Hồng H là người giám hộ cho chị U. Về lệ phí: Bà Phạm Thị Hồng H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lào Cai nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thu U là người bị yêu cầu tuyên bố “Mất năng lực hành vi dân sự”, có nơi cư trú tại Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai. Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lào Cai.

[2] Về nội dung: Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xác định chị Nguyễn Thị Thu U bị hội chứng Down bẩm sinh, chỉ nghe được nhưng không nói được từ nhỏ, không nhận thức và không giúp đỡ gì được công việc gì cho gia đình trong cuộc sống hàng ngày. Mọi sinh hoạt đều phải có bố mẹ giúp đỡ, nhất trí yêu cầu Tòa án tuyên bố chị U mất năng lực hành vi dân sự.

Bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 36/KLGD ngày 11/02/2026 của Trung tâm P đã kết luận: Nguyễn Thị Thu U, sinh năm 1998, trú tại tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai bị Hội chứng Down/Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F-Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại: Nguyễn Thị Thu U mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, việc bà Phạm Thị Hồng H là mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Thu U có đơn yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu U “Mất năng lực hành vi dân sự” là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự, nên được chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu, đề nghị của bà Phạm Thị Hồng H về việc chỉ định bà H là người giám hộ cho chị U, bà H là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, hiện là cán bộ hưu trí, bản thân bà H chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ của người công dân tại nơi cư trú, đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 49 Bộ luật dân sự.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị Hồng H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 361; 371, 372, 376; 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 22, các Điều 47, 48, 49, 54, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Hồng H: Tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu U, sinh năm 1998, trú tại tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Phạm Thị Hồng H là người giám hộ cho chị Nguyễn Thị Thu U. Bà H có các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 57, 58, 59 Bộ luật dân sự.

2. Về lệ phí: Bà Phạm Thị Hồng H phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai ký hiệu: BLTU/26E, số: 0000295 ngày 23/01/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh L (Xác nhận bà H đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 1 – Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ (02);
- Lưu HS, HCTP, KT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thế Hòa